

Số: 27/QĐ-THCSGL

Giao Hòa, ngày 06 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý I năm 2026

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của UBND xã Giao Hòa về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán - văn phòng trường THCS Giao Lạc.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách quý I năm 2026 của trường THCS Giao Lạc (có biểu đính kèm).

Điều 2: Quyết định này kể từ ngày ký.

Điều 3: Văn phòng, bộ phận kế toán và các bộ phận có liên quan thuộc trường THCS Giao Lạc thực hiện quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Phòng KT;
- Như điều 2;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Văn Nam

BIÊN BẢN

Về việc công khai thực hiện dự toán thu – chi ngân sách quý I năm 2026
Công khai bằng hình thức niêm yết
và trên trang website của trường THCS Giao Lạc

I. Thời gian, địa điểm: Hôm nay, vào hồi 8 giờ 30 phút ngày 06 tháng 04 năm 2026 tại văn phòng trường THCS Giao Lạc tiến hành tổ chức lập biên bản về việc công khai thực hiện quyết toán ngân sách quý I năm 2026.

II. Thành phần :

1. Đ/c Bùi Văn Nam - Hiệu trưởng - Chủ tọa
2. Đ/c Vũ Thị Tân - Giáo viên - Thư ký
3. Tất cả các đ/c giáo viên và nhân viên trong nhà trường đều có mặt đầy đủ
- Tổng số có mặt là: 33/33 đ/c
- Vắng mặt: 0

IV. Nội dung :

1. Công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý I năm 2026.

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

2. Về hình thức và thời điểm công khai:

2.1. Hình thức công khai:

Công khai trong cuộc họp của cơ quan đảm bảo tính đầy đủ, chính xác.

Niêm yết công khai tại bảng tin của nhà trường đảm bảo thuận tiện cho CBGV, NV nhà trường biết.

2.2. Địa điểm niêm yết:

- Niêm yết tại trụ sở làm việc của cơ quan.

2.3. Thời điểm bắt đầu niêm yết: 02/04/2026

2.4. Thời điểm kết thúc niêm yết: 16/04/2026

2.5. Các phản ánh liên quan (nếu có)

3. Tổ chức thực hiện:

Đ/c Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức thời điểm công khai theo quy định và kế hoạch đề ra. Thực hiện tổng kết đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

Nhà trường yêu cầu các đồng chí nghiêm túc thực hiện, báo cáo kịp thời, đúng quy định theo kế hoạch đề ra.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 9 giờ 35 phút cùng ngày và được sự nhất trí 100% của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

THƯ KÝ



Vũ Thị Tân



HIỆU TRƯỞNG

Bùi Văn Nam

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH
QUÝ I/2026

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Trường THCS Giao Lạc công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I/2026 như sau:
Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I/2026	Ước thực hiện/Dự toán (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I/2026 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ%)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí...				
	Phí ...				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp....				
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
	Lệ phí...				

	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí ...				
	Phí...				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	8.548,784	2.466,8409	28,85%	73,99%
I	Nguồn ngân sách trong nước	8.548,784	2.466,8409	28,85%	73,99%
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
-	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ</i>				
-	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ</i>				
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
-	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo</i>				
-	<i>Nhiệm vụ chuyển đổi số</i>				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	8.548,784	2.466,8409	28,85%	73,99%
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	7.089,450	1.867,0609	26,34%	94,69%
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	1.059,724	599,780	56,59%	9,53%
3.3	Kinh phí khen thưởng	399,610	0	0	0
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				

8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
9.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
10.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				

III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				

Giao Hòa, ngày 06 tháng 4 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị



HIỆU TRƯỞNG

BÙI VĂN NAM